

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: .../2022/DS-ST

Ngày 17-8-2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Kim Niệm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phúc Vĩnh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 130/2021/DS-ST ngày 02/7/2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp BA, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- Bị đơn: Ông Lê Khánh N, sinh năm 1978; địa chỉ: 762/35, tổ 4, ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Khánh N: Ông Trần Hồng T, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 491, quốc lộ 14, phường TB, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (văn bản ủy quyền ngày 18/7/2022); có mặt.

Người làm chứng: Bà Lý Thị KH, sinh năm 1981; địa chỉ: Ấp BT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Trước đây bà H và ông N quen biết nhau. Quá trình quen biết thì ông N có vay bà H tổng số tiền là 440.000.000 đồng (bốn trăm bốn mươi triệu đồng), do quen biết nên chỉ đưa tiền mà không làm giấy tờ gì. Sau khi bà H và ông N xảy ra mâu thuẫn thì bà H không còn tin tưởng ông N nữa nên yêu cầu ông N trả lại tiền nhưng ông N chỉ ậm ừ chứ không trả. Bà H có cung cấp cho Tòa án USB trong đó có ghi âm việc bà H và ông N trao đổi việc vay mượn. Tuy ông N không thừa nhận nợ bà H số tiền bao nhiêu nhưng ông N có nói từ từ trả, có tiền đâu mà trả. Nếu không vay mượn tại sao lại nói từ từ trả, có tiền đâu mà trả. Đồng thời bà H có cung cấp hình ảnh trên facebook tin nhắn của bà Lý Thị KH là vợ cũ của ông N nhắn bà H cho ông N tiền để tiêu xài. Nay, bà H yêu cầu Tòa án buộc ông N trả số tiền 440.000.000 đồng (bốn trăm bốn mươi triệu đồng).

Quá trình làm việc, tại bản tự khai và tại phiên tòa bị đơn ông Lê Khánh N, người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Khánh N là ông Trần Hồng T trình bày: Vào năm 2019, ông N có quen biết và qua lại với bà Nguyễn Thị Thanh H. Tuy nhiên khi vợ ông N biết được thì ông N đã chấm dứt quan hệ với bà H. Ông N đã nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án, đã được giải thích quyền trợ giúp pháp lý. Đối với yêu cầu khởi kiện của bà H thì ông N có ý kiến như sau: Ông N không vay mượn bà H bất cứ khoản tiền nào, không nhận tiền gì từ tài khoản của bà H, từ bà Bùi Nguyễn Phương Th (con của bà H). Nếu bà H có chứng cứ thể hiện ông N nhận tiền từ tài khoản của bà H, bà Thảo, giấy nợ thể hiện ông N vay tiền của bà H thì ông N đồng ý trả tiền cho bà H. Ghi âm của bà H trong lúc vợ chồng ông N, bà KH và bà H đang mâu thuẫn nên đầu óc ông N rối rắm, lời nói trong bản ghi âm là của ông N nhưng ông N cam đoan không nợ bất cứ số tiền nào của bà H. Tuy nhiên để cho công việc của ông N được trôi chảy, không muốn thêm rắc rối gì liên quan đến pháp luật nên ông N hỗ trợ bà H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Tại bản trình bày ý kiến người làm chứng bà Lý Thị KH trình bày: Sở dĩ bà nhắn tin việc bà H cho ông N tiền xài là do thời điểm đó bà KH nghe nói và muốn chọc tức bà H nên mới nhắn vậy, bà KH không biết, không liên quan đến việc vay tiền giữa bà H và ông N.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi kết thúc phần tranh luận và đối đáp, Thẩm phán, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX), Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Tại phiên tòa sơ thẩm, những người tiến hành tố tụng như Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tuy nhiên, tính đến ngày Tòa án ra quyết định đưa vụ án ra xét xử là vi phạm thời hạn xét xử theo quy định.

Về nội dung vụ án: Bà H yêu cầu Tòa án buộc ông N trả số tiền 440.000.000 đồng (bốn trăm bốn mươi triệu đồng). Chứng cứ mà bà H đưa ra là bản ghi âm cuộc nói chuyện giữa bà H với ông N và hình ảnh tin nhắn trên facebook của bà Lý Thị KH. Tuy ông N thừa nhận người nói chuyện trong bản ghi âm với bà H là ông N nhưng ông N trình bày không nợ bà H số tiền nào hết, việc nói từ từ trả là do thời điểm đó vợ chồng ông N, bà KH và bà H có mâu thuẫn nên đầu óc ông N rối rắm mới nói vậy. Bà KH trình bày là do thời điểm đó có nghe nói bà H đang đòi tiền ông N nên bà KH nhắn tin để nhằm chọc tức bà H chứ không biết ông N nợ tiền bà H, nợ số tiền bao nhiêu. Ngoài những chứng cứ trên thì nguyên đơn không có chứng cứ gì kèm theo việc vay nợ cũng không được ông N thừa nhận. Do vậy, đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

Đối với đề nghị hỗ trợ bà H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) là sự tự nguyện của ông N nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của ông N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, HĐXX nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền 440.000.000 đồng và tiền lãi. Do đó, HĐXX xác định đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản. Bị đơn hiện cư trú tại xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo giải quyết nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Bà H yêu cầu Tòa án buộc ông N trả số tiền 440.000.000 đồng (bốn trăm bốn mươi triệu đồng). Chứng cứ mà bà H đưa ra là bản ghi âm cuộc nói chuyện giữa bà H và ông N.

Ông N thừa nhận người nói chuyện với bà H trong bản ghi âm là ông N nhưng ông N không nợ bà H số tiền nào hết, việc nói từ từ trả là do thời điểm đó vợ chồng ông N, bà KH và bà H có mâu thuẫn nên đầu óc ông N rối rắm mới nói vậy.

[2.2] HĐXX xét thấy, chứng cứ bà H đưa ra là bản ghi âm cuộc nói chuyện giữa bà H và ông N, trong đó khi bà H nói ông N trả nợ thì ông N có nói là “*từ từ trả ... còn không thì chấm dứt...*”.

Tại phiên tòa, bà H có nộp hình ảnh tin nhắn facebook của bà Lý Thị KH thể hiện việc bà KH có nói việc bà H cho ông N tiền để sử dụng. Tuy nhiên, bà KH trình bày là do thời điểm đó có nghe nói bà H đang đòi tiền ông N nên bà KH nhắn tin để nhằm chọc tức bà H chứ không biết ông N nợ tiền bà H, nợ số tiền bao nhiêu.

Ngoài những chứng cứ trên thì bà H không có chứng cứ gì khác, đồng thời việc vay nợ cũng không được ông N, bà KH thừa nhận. Nên cụ thể nợ như thế nào? Nợ số tiền bao nhiêu cũng chưa có cơ sở để xác định rõ. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

[2.3] Đối với đề nghị hỗ trợ bà H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) là sự tự nguyện của ông N nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của ông N.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về nội dung vụ án là có cơ sở nên HĐXX chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận nên nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 71, 92, 147, 266, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các Điều 122, 124, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thanh H đối với bị đơn ông Lê Khánh N về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

2. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lê Khánh N về việc hỗ trợ bà Nguyễn Thị Thanh H số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành với mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn phải nộp số tiền 21.600.000 đồng (hai mươi một triệu sáu trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền 11.400.000 đồng (mười một triệu bốn trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044162 ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo. Nguyên đơn còn phải nộp số tiền 10.200.000 đồng (mười triệu hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Mạnh